

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú; Bà Đỗ Thị Thu.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

- Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Thu Thủy, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23A/2018/QĐXXST-HS ngày 04/01/2019 đối với các bị cáo:

1. Phan Đình H, sinh năm 1972;

HKTT: Khu 2, phường B, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; T độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phan Đình D, sinh năm 1941 và bà Trần Thị T, sinh năm 1948; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là thứ 03;

Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1983.

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, Con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chu Khánh T, sinh năm 1993;

HKTT: Khu 2, phường B, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; T độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Chu H(đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952; Bị cáo là con duy nhất;

Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2018 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đình K, sinh năm 1998;

HKTT: Thôn Yên Việt, xã S, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; T độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là thứ 04;

Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người liên quan: **Vũ Văn C, sinh năm 1992 (Vắng mặt).**

HKTT: Khu C, phường Z, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22giờ ngày 11/9/2018, tại quán Karaoke Like Club ở khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác phòng Điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Đại Phúc thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Phan Đình H, Chu Khánh T và Nguyễn Đình K có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Văn C, sinh năm 1992 có HKTT tại khu C, phường Z, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ: Thu trong túi quần phía trước bên phải của Công đang mặc 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã niêm phong trong phong bì có chữ ký của H, T, K, C và những người làm chứng.

Thu trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc số tiền 500.000 đồng.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, thu của K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và thu của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng.

Tại bản kết luận giám định số 984/KLGD MT- PC54 ngày 12/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “ Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,0152 gam, Là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine”.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 319/CTr-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Phan Đình H, Chu Khánh T và Nguyễn Đình K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá T xét hỏi tại phiên toà, các bị cáo H, T và K đã khai nhận:

Khoảng 20h ngày 10/9/2018, H đi bộ từ quán Karaoke Like Club đến chợ Lớn, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh để mua ma túy về bán kiếm lợi nhuận. Tại đây, H gặp 1 người đàn ông không quen biết, H hỏi mua ma túy của người đàn ông, người đàn ông đồng ý. H đưa cho người đàn ông 400.000 đồng, người đàn ông nhận tiền rồi đưa lại cho H 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, H nhận và cất vào túi quần đang mặc rồi đi về quán.

Trình và Tân là nhân viên được H thuê để phục vụ tại quán Karaoke Like Club. Khoảng 21h ngày 11/9/2018, tại quán Karaoke Like Club có 1 tốp khách đến hát, gặp K tại phòng lễ tân K hướng dẫn tốp khách lên phòng 302 của quán. Sau đó, T lên phòng 302 phục vụ nước cho khách. Lúc này trong tốp khách có C hỏi T: “Anh muốn mua 500.000 đồng ma túy đá”, T trả lời “Vâng”. T lấy điện thoại có số 01.683.404.790 và gọi vào số 0978.871.052 của H nói: “Khách phòng 302 hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá”. H bảo: “Ừ, để xem đã”. Sau đó, T đi xuống và ngồi tại tầng 1. Lúc này, H dùng số điện thoại 0978.871.052 gọi điện vào số 01.658.440.903 cho K bảo: “Anh rút túi ma túy từ tầng 4 xuống nền nhà tầng 1 K nhặt nhé”, K bảo “Vâng”. Sau đó, K đi ra nhặt túi ma túy đưa cho T, nói: “Anh H thả túi ma túy xuống để T đưa cho khách phòng 302”. Sau đó, T cầm túi ma túy đem lên phòng 302 đưa cho C, C nhận túi ma túy và cất trong túi quần phía trước bên phải C đang mặc. C nói muốn gặp H để trả tiền ma túy. T gọi điện bảo H: “Khách mời H xuống phòng 302”. Một lúc sau, H xuống phòng 302 gặp C, C đưa cho H 500.000 đồng và bảo: “Anh trả tiền đồ” (H hiểu C bảo trả tiền túi ma túy đá), H nhận tiền cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Đúng lúc này, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cùng các tình tiết giảm nhẹ TNHS có đủ cơ sở kết luận Phan Đình H, Chu Khánh T và Nguyễn Đình K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng: Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Đình H từ 26 đến 30 tháng tù.

Bị cáo Chu Khánh T từ 24 đến 28 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K từ 24 đến 28 tháng tù.

Phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số 984/KLGĐMT - PC54 ngày 12/9/2018 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng đã cũ đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo.

Các bị cáo H, T và K thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22h ngày 11/09/2018, tại quán Karaoke Like Club ở khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Phan Đình H, Chu Khánh T và Nguyễn Đình K có hành vi bán trái phép 0,0152 gam ma túy là chất Methamphetamine cho Vũ Văn C với giá 500.000 đồng nhằm mục đích kiếm lợi nhuận.

Các bị cáo H, T và K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn. Trong khi cả xã hội ra sức loại bỏ tệ nạn nghiện hút ra khỏi đời sống cộng đồng thì các bị cáo lại ngang nhiên mua bán ma túy, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo H, T và K. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã phạm mới có dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo H là người trực tiếp đi mua ma túy để bán, trực tiếp thu tiền và hưởng lợi nhuận. Còn bị cáo T và K chỉ là người thực hiện theo sự chỉ đạo của H, không thu tiền và chưa được hưởng lợi nhuận nên bị cáo H có vai trò cao hơn. Do vậy khi xem xét quyết định hình phạt thì bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo T, K.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo H, T và K chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T có thời gian công tác trong quân ngũ và có bố để được tặng thưởng nhiều Huân, huy chương kháng chiến. Bị cáo H có bố và mẹ để là người có công với cách mạng và được tặng thưởng Huân chương nên các bị cáo T và H cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2, Điều 51 của BLHS. Do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng HS.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 500.000 đồng thu giữ của bị cáo H xác định đây là tiền do bán ma túy mà có do vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu đen đã qua sử dụng thu của H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh cũ đã qua sử dụng thu của K và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng cũ đã qua sử dụng thu của T. Xác định những chiếc điện thoại này là công cụ để các bị cáo dùng để liên lạc và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho H, nhưng bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Vũ Văn C là người mua ma túy do H, T và K bán để sử dụng, nhưng lượng ma túy chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, hiện nay Công không có mặt tại địa phương do vậy cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 có HKTT tại thôn D, xã L, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh là người cho H thuê nhà nhưng chị T không biết H mua bán ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý đối với chị T là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phan Đình H, Chu Khánh T và Nguyễn Đình K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

- Phan Đình H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2018.

- Chu Khánh T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2018.

Áp dụng Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Đình K 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Quyết định tạm giam các bị cáo H, T và K 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/01/2019 để đảm bảo thi hành án.

-Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

-Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong theo kết luận giám định số 984/KLGĐMT - PC54 ngày 12/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polymer mệnh giá 500.000 đồng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng đã cũ đã qua sử dụng. (Theo đúng biên bản giao nhận tài sản, vật chứng giữa Công an thành phố Bắc Ninh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh ngày 22/11/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người có liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh BN;
- THA dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương

